

Số: 183 /BC-STNMT

Điện Biên, ngày 15 tháng 08 năm 2019

BÁO CÁO

Việc chấp hành các quy định, chính sách pháp luật Nhà nước hiện hành của các nhà máy, dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được văn bản số 1077/SCT-QLĐN ngày 2 tháng 8 năm 2019 của Sở Công Thương về việc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 của Quốc hội khóa XIII về lĩnh vực thủy điện và phục vụ công tác lập quy hoạch điện VIII theo Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo các nội dung như sau:

1. Về Môi trường

Các công trình thủy điện vừa và nhỏ triển khai trên địa bàn tỉnh đều đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường và được cơ quan quản lý nhà nước về môi trường các cấp thẩm định, phê duyệt.

Hầu hết công trình thủy điện đã tuân thủ nội dung của ĐTM như xây dựng khu tái định canh, định cư cho nhân dân trong vùng dự án; thực hiện các biện pháp giảm thiểu bụi, tiếng ồn, thu gom chất thải rắn; các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm dòng chảy môi trường; quan trắc định kỳ về môi trường.

Tính đến tháng 8 năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động Môi trường cho 13 thủy điện: Nậm He, Trung Thu, Nậm Mực, Long Tạo, Nậm Mu 2, Mùn Chung 2, Nậm Pay, Nậm Núa, Nà Lơi, Nậm Khâu Hu, Sông Mã 3, Na Son, Huổi Vang (đang thực hiện lập lại ĐTM); cấp phiếu xác nhận bảo vệ môi trường cho 03 thủy điện: Thác Bay, Pa Khoang, Thác Trắng.

(Có Phụ lục số 01 gửi kèm theo)

2. Về Tài nguyên nước:

a) Về giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và phê duyệt tiền cấp quyền
- Hiện nay trên địa bàn tỉnh Điện Biên có 10 nhà máy thủy điện đang hoạt động và 06 nhà máy thủy điện đang xây dựng. Trong đó:

+ 10 nhà máy thủy điện được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt: Thủy điện Long Tạo, Trung Thu, Nậm Mực, Nậm Mu 2, Nà Lơi, Nậm He, Thác Trắng, Nậm Núa, Na Son, Mùn Chung 2.

+ 03 nhà máy thủy điện đã đi vào hoạt động nhưng chưa có Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt là: Thủy điện Nậm Khẩu Hu, Pa Khoang, Thác Bay.

+ 03 nhà máy đang xây dựng, đồng thời đang hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xin cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt: Thủy điện Sông Mã 3, Nậm Pay, Huổi Vang.

- 09 Nhà máy được Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước: Thủy điện Nậm Múc, Nà Lơi, Nậm Mu 2, Nậm Núa, Trung Thu, Nậm He, Mùn Chung 2, Long Tạo, Na Son với tổng số tiền là: 58.795.196.000 (*Năm mươi tám tỷ, bảy trăm chín mươi lăm triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn*)

(Có phụ lục 2 gửi kèm theo)

b) Về công tác cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện:

Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, về cơ bản các tổ chức quản lý, vận hành hồ chứa thủy điện đã thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật tại Nghị định 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi; Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã phê duyệt 06 Nhà máy được Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước: Thủy điện Nậm Múc, Nà Lơi, Nậm Mu 2, Nậm Núa, Trung Thu, Nậm He.

(Có Phụ lục 02 gửi kèm theo)

c) Về chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản đôn đốc các chủ dự án thủy điện thuộc đối tượng phải lắp đặt thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn. Tuy nhiên, việc chấp hành các quy định pháp luật về khí tượng thủy văn đối với các dự án thủy điện là chưa cao, chưa tổ chức đăng ký, cấp phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ cho vận hành các công trình thủy điện, chưa thực hiện việc cung cấp thông tin, số liệu điều tiết nước vận hành hồ chứa cho cơ quan quản lý nhà nước.

3. Về đất đai:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, trình UBND tỉnh cho phép thuê đất để thực hiện 15 dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Điện Biên với tổng diện tích 958,15 ha. Trong đó: có 9 thủy điện đang hoạt động (Trung Thu, Nậm Mu 2, Nậm He, Nậm Núa, Nà Lơi, Thác Trắng, Thác Bay, Pa Khoang, Nậm Múc); 01 Thủy điện Tà Cơn đã dừng hoạt động và 05 thủy điện đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, đang tiến hành thi công, xây dựng (Sông Mã 3, Na Son, Huổi Vang, Long Tạo, Nậm Pay).

(Có phụ lục số 04 gửi kèm theo)

Trên đây là báo cáo việc chấp hành các quy định, chính sách pháp luật Nhà nước hiện hành của các nhà máy, dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Công Thương để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, TNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngôn Ngọc Khuê

PHỤ LỤC SỐ 1

Danh sách các thủy điện được phê duyệt ĐTM

(Gửi kèm: Báo cáo số: 183/BC - STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

STT	Tên nhà máy thủy điện	Quyết định phê duyệt ĐTM	Ghi chú
1	Nậm He	Số 243/QĐ-UBND ngày 13/3/2006 của UBND tỉnh Điện Biên	
2	Trung Thu	Số 263/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Điện Biên	
3	Nậm Mức	Số 2126/QĐ-UBND ngày 03/12/2009 của UBND tỉnh Điện Biên	
4	Long Tạo	Số 2440/QĐ-BTNMT ngày 01/8/218 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	
5	Nậm Mu 2	Số 473/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên	
6	Mùn Chung 2	Số 175/QĐ-BTNMT ngày 23/01/218 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	
7	Nậm Pay	Số 936/QĐ-UBND ngày 12/10/2012 của UBND tỉnh Điện Biên	
8	Thác Bay	Phiếu xác nhận số 54/MTg ngày 18/3/2002 của Sở Khoa học và công nghệ	
9	Nậm Núa	Số 784/QĐ-UBND ngày 19/5/2009 của UBND tỉnh Điện Biên	
10	Pa Khoang	Phiếu xác nhận số 95/TNMT/XN-MT ngày 10/8/2004 của Sở Tài nguyên và Môi trường	
11	Nà Lơi	Số 118/QĐ-UB ngày 27/02/2001 của UBND tỉnh Lai Châu cũ	
12	Thác Trắng	Phiếu xác nhận số 213/XN-MTg ngày 17/10/2003 của Sở Khoa học và công nghệ	
13	Nậm Khẩu Hu	Số 1116/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của UBND tỉnh Điện Biên	Thuộc công trình thủy lợi Nậm Khẩu Hu
14	Huổi Vàng	Số 286/QĐ-UBND ngày 16/3/2009 của UBND tỉnh Điện Biên	Đang thực hiện lập lại báo cáo ĐTM
15	Sông Mã 3	Số 292/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh Điện Biên	
16	Na Sơn	Số 1205/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Điện Biên	

PHỤ LỤC SỐ 2

Các nhà máy thủy điện được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt và phê duyệt tiền cấp quyền

(Gửi kèm: Báo cáo số: 183 /BC - STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Sở Tài
nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

STT	Tên công trình	Tình hình hoạt động/xây dựng	Số Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt	Số Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền
1	Công trình thủy điện Long Tạo	Đang xây dựng	788/GP-BTNMT ngày 01/4/2019	803/QĐ-BTNMT ngày 1/4/2019
2	Thủy điện Mùn Chung 2	Đang xây dựng	664/GP-BTNMT ngày 19/3/2019	666/QĐ- BTNMT ngày 20/3/2019
3	Thủy điện Na Son	Đang xây dựng	797/Gp-BTNMT ngày 1/4/2019	802/QĐ-BTNMT ngày 1/4/2019
4	Thủy điện Nậm Mực	Đang hoạt động	1190/GP-BTNMT ngày 21/6/2011	2707/QĐ-BTNMT ngày 31 /8/2018
5	Thủy điện Nà Lơi	Đang hoạt động	3355/GP-BTNMT ngày 26/12/2017	860/QĐ-BTNMT ngày 19/3/2018
6	Thủy điện Nậm Mu 2	Đang hoạt động	2095/GP-BTNMT ngày 30/8/2017	1094/QĐ-BTNMT ngày 5/4/2018
7	Thủy điện Nậm Núa	Đang hoạt động	758/GP-BTNMT ngày 20/4/2017	2774/QĐ-BTNMT ngày 10/9/2018
8	Thủy điện Thác Trắng	Đang hoạt động	1876/GP-BTNMT ngày 12/6/2018	2472/QĐ-BTNMT ngày 6/8/2018
9	Thủy điện Trung Thu	Đang hoạt động	1135/GP-BTNMT ngày 16/5/2017	1190/QĐ-BTNMT ngày 13/4/2018
10	Thủy điện Nậm He	Đang hoạt động	2024/GP-BTNMT ngày 22/9/2014	Đang hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường

PHỤ LỤC SỐ 3

Các nhà máy thủy điện được phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước

(Gửi kèm: Báo cáo số: 18/BC - STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

STT	Tên công trình	Số Quyết định phê duyệt Phương án cấm mốc
1	Thủy điện Nậm Mực	841/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
2	Thủy điện Nà Lơi	236/QĐ-UBND ngày 11 /4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
3	Thủy điện Nậm Mu 2	1167/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
4	Thủy điện Nậm Núa	487/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
5	Thủy điện Trung Thu	1334/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
6	Thủy điện Nậm He	236/QĐ-UBND ngày 11 /4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

PHỤ LỤC SỐ 4

Kết quả thực hiện giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh

(Gửi kèm: Báo cáo số 183 /BC - STNMT ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: ha

STT	Các dự án	Diện tích sử dụng	Địa điểm	Cấp giấy chứng nhận (Sở TNMT Thừa ủy quyền của UBND tỉnh cấp giấy CN)
1	Thủy điện Nậm Pay	14,19	xã Nà Tông, huyện Tuần Giáo	XD công trình thủy điện Nậm Pay số CT01124,CT01125, CT01126 cấp ngày 08/01/2016
2	Thủy điện Trung Thu	239,33	xã Trung Thu, Sính Phình, Mường Báng, huyện Tủa Chùa; xã Pa Ham, Nậm Nèn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên	XD công trình nhà máy thủy điện (diện tích lòng hồ) xã Pa Ham số: CT00703 ngày 03/9/2012 XD đường vận hành khu nhà máy thủy điện trung thu xã Pa Ham số CT000957 ngày 09/10/2014 XD đường dây đầu nối công trình xã Pa Ham và Trung Thu số CT 01066 ngày 12/6/2015 XD công trình thủy điện trung thu, khu vực lòng hồ xã Pa Ham số: CT01180 ngày 03/6/2016 Xây dựng đường dây đầu nối xã Pa Ham số: CT01189 ngày 24/6/2016 XD công trình thủy điện Trung Thu, khu vực lòng hồ số: CT01163 ngày 26/4/2016
3	Thủy điện Sông Mã 3	33,64	xã Phi Nhù và Mường Luân, huyện Điện Biên Đông	CD thủy điện Sông Mã 3 giai đoạn 1: CT01223 ngày 22/12/2016
4	Thủy điện Long Tạo	76,84	xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo; xã Huổi Mí, huyện Mường Chà	XD nhà máy thủy điện Long Tạo, tuyến đập đầu mối và nhà máy nhà máy thủy điện số: Số CT01201 ngày 28/9/2016 XD hạng mục đường thi công vận hành VH1 thuộc dự án thủy điện Long Tạo số: CT01252 ngày 28/6/2017 XD nhà máy thủy điện Long Tạo số: CT01253 ngày 28/6/2017

5	Thủy điện Nậm Mu 2	15,73	xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo	XD nhà máy thủy điện Nậm Mu 2 số CT0117 ngày 17/5/2016 và CT01215 ngày 20/1/2017
6	Thủy điện Nậm Múc	212,84	xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo	Xây dựng nhà máy và lòng hồ số T00400; CT 00706; CT 00953; CT 00954
7	Thủy điện Nậm He	173,30	xã Mường Tùng, huyện Mường Chà	XD nhà máy thủy điện Nậm He, XD lòng hồ thủy điện Nậm He số CT 00773; CT00774 ngày 9/8/2017
8	Thủy điện Nậm Núa	77,18	xã Pa Thơm, huyện Điện Biên	XD nhà máy thủy điện Nậm Núa và các công trình phụ trợ số: CT 00881 ngày 27/8/2013
9	Thủy điện Huổi Vang	61,68	xã Mường Mươn, huyện Mường Chà	XD nhà máy thủy điện và đường quản lý vận hành số: CT01096 ngày 10/11/2015
10	Thủy điện Nà Loi	15,36	xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ	XD nhà máy thủy điện Nà Loi, GCN số: CT00914, CT00916, CT00917, CT00925 ngày 17/2/2014
11	Thủy điện Thác trắng	6,61	xã Mường Phăng, huyện Điện Biên	XD nhà máy thủy điện, GCN số: T00289, T00306, T00287 ngày 20/12/2007
12	Thủy điện Thác Bay	7,40	xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên	XD thủy điện Thác Bay, GCN số CT00955 ngày 09/10/2014
13	Thủy điện Tà Con	4,56	xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo	XD thủy điện Tà Con, GCN số CT00952 ngày 9/10/2014
14	Thủy điện Pa Khoang	6,47	xã Pa Khoang, huyện Điện Biên	XD công trình nhà máy thủy điện, GCN số T00305, T00288 ngày 20/12/2007
15	Thủy điện Na Son	13,01	Xã Na Son, huyện Điện Biên Đông	Nhà máy thủy điện, Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 23/11/2008
	Tổng cộng	958,15		